

Số: 25/2026/QĐST- HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 20 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 11/2026/TLST- HNGĐ, ngày 27 tháng 01 năm 2026 về việc “*Ly hôn*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lương Thị N, sinh năm 1985.

Số CCCD: 038185038237

Địa chỉ: Bản P, xã X, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Cao Văn L, sinh năm 1978.

Số CCCD: 038078033123

Địa chỉ: Bản P, xã X, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị N và anh Cao Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Chị Lương Thị N và anh Cao Văn L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận

tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lương Thị N và anh Cao Văn L đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Cao Thị L, sinh ngày 20/7/2004 và Cao Văn M, sinh ngày 26/5/2007.

Các bên thống nhất thoả thuận: Hiện nay các con đã trưởng thành, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: Chị Lương Thị N và anh Cao Văn L thống nhất thoả thuận: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Đương sự thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí và án phí, nên được miễn toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND khu vực 13 - Thanh Hóa;
- Đương sự;
- Nơi ĐKKH: UBND X, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Hoàng